

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

Số: **1315** /LĐTBXH-BTXH
V/v Báo cáo kết quả 10 năm thực hiện
Luật Người khuyết tật

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **10 tháng 5 năm 2021**

Kính gửi:

Thực hiện Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, trong đó, giao “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các bộ, ngành và địa phương sơ kết 10 năm thực hiện Luật Người khuyết tật và nghiên cứu xây dựng dự án sửa đổi, bổ sung Luật Người khuyết tật”, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Quý cơ quan sơ kết 10 năm thực hiện Luật Người khuyết tật (theo Đề cương gửi kèm).

Báo cáo kết quả thực hiện 10 năm thực hiện Luật Người khuyết tật gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Cục Bảo trợ xã hội, tầng 5, tòa nhà Minori, 67A Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội, điện thoại 0986869388, Email: HangNC@molisa.gov.vn), **trước ngày 15/6/2021** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, BTEXH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hồi

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ NĂM 2011-2020 LĨNH VỰC GIÁO DỤC
*(Ban hành kèm theo Công văn số 1515/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ năm 2011-2020.

- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.

- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lồng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Triển khai các phương thức giáo dục đối với người khuyết tật

- Tình hình tổ chức giáo dục hòa nhập

- Tình hình tổ chức các hình thức giáo dục khác đối với người khuyết tật

2. Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người khuyết tật tham gia giáo dục

- Ưu tiên trong tuyển sinh.

- Miễn giảm học phí, các khoản đóng góp;

- Cung cấp phương tiện, tài liệu, sách vở, đồ dùng học tập.

3. Thực hiện chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tham gia giáo dục người khuyết tật

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ.

- Chế độ phụ cấp, chính sách ưu đãi.

4. Thực trạng tham gia giáo dục của người khuyết tật

- Nhà trẻ, mẫu giáo, mầm non;
- Các cấp học phổ thông;
- Trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên

5. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập
- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

(cộng từ 31/12/ 2011 đến 31/12/2020)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số khung chương trình và bộ tài liệu hoàn chỉnh giáo dục trẻ khuyết tật	Khung CT	
2	Số bộ tài liệu phù hợp để hỗ trợ học sinh khiếm thính, khiếm thị, học sinh khuyết tật khác	Bộ	
3	Số cơ sở giáo dục chuyên biệt	Cơ sở	
4	Số trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Trung tâm	
5	Số cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức giáo dục hoàn nhập trẻ em khuyết tật	Cơ sở	
6	Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt	Người	
7	Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật trong các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Người	
8	Số giáo viên tham gia dạy trẻ khuyết tật theo phương thức hòa nhập trong các cơ sở giáo dục phổ thông	Giáo viên	
9	Tỷ lệ trẻ em khuyết tật đi nhà trẻ, mầm non, mẫu giáo/Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi đi nhà trẻ, mẫu giáo, mầm non	Trẻ em	
10	Tỷ lệ trẻ khuyết tật học Tiểu học/tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi học Tiểu học	%	

11	Tỷ lệ trẻ khuyết tật học Trung học cơ sở/tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi học THCS	Trẻ em	
12	Tỷ lệ trẻ khuyết tật học Trung học phổ thông/tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi học THPT	Trẻ em	
13	Số trẻ khuyết tật đang theo học trong các cơ sở giáo dục chuyên biệt	Trẻ em	
14	Tổng ngân sách chi cho giáo dục trẻ khuyết tật giai đoạn 2011 - 2020	1000 đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ 2011-2020 LĨNH VỰC GIAO THÔNG
(Ban hành kèm theo Công văn số 1345/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ 2011-2020.

- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.

- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lòng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Thực trạng phát triển phương tiện giao thông công cộng đảm bảo tiếp cận của người khuyết tật

2. Tình hình thực hiện miễn, giảm giá vé tham gia giao thông đối với người khuyết tật tham gia giao thông .

3. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.

- Khó khăn, tồn tại, bất cập.

- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

(cộng từ 31/12/2011 đến 31/12/2020)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số tỉnh có triển khai phương tiện giao thông công cộng (xe buýt) phù hợp với người khuyết tật sử dụng >20%	Tỉnh	
2	Số tỉnh có tỷ lệ nhà ga, bến xe, bến tàu đảm bảo tiếp cận >20%	Tỉnh	
3	Số cảng hàng không đảm bảo tiếp cận của người khuyết tật	Tỉnh	
4	Số người khuyết tật được cấp thẻ đi xe buýt miễn phí	Người	
5	Số lượt người khuyết tật được giảm giá vé khi tham gia giao thông đường sắt	Người	
6	Số lượt người khuyết tật được giảm giá vé khi tham gia giao thông hàng không	Người	
7	Số người khuyết tật được hỗ trợ dụng cụ tiện ích/hỗ trợ tham gia giao thông	Người	
8	Ngân sách nhà nước chi triển khai giao thông tiếp cận giai đoạn 2011- 2020	1000đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ 2011-2020 LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Công văn số 1315/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

- Thực trạng công tác thẩm định, phê duyệt các dự án nhà nước đầu tư chăm sóc, nuôi dưỡng, chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật giai đoạn 2011 – 2020.
- Thực trạng triển khai các cuộc điều tra, khảo sát và thống kê người khuyết tật giai đoạn 2011 – 2020.
- Đánh giá chung về công tác thẩm định, phê duyệt các dự án nhà nước đầu tư chăm sóc, nuôi dưỡng, chỉnh hình, phục hồi chức năng cho người khuyết tật và tổ chức triển khai điều tra, khảo sát và thống kê về người khuyết tật.
- Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật.
 - Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
 - Khó khăn, tồn tại, bất cập.
 - Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng số
1.1	Số dự án nhà nước về trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2011 - 2020	Dự án	
1.2	Tổng ngân sách	1000 đồng	
2	Số cuộc điều tra, khảo sát và thống kê người khuyết tật giai đoạn 2011 - 2020	Cuộc	
2.1	Tổng ngân sách	1000 đồng	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ 2011-2020 LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Công văn số 1315/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

**1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật
Người khuyết tật của Bộ/ngành**

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ 2011-2020.
- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

**2. Tình hình phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan hữu quan trong việc
triển khai thực hiện Luật Người khuyết tật**

- Phối hợp trong công tác xây dựng văn bản pháp luật về lĩnh vực người khuyết tật
- Phối hợp xây dựng các chương trình/dề án/hoạt động trợ giúp người khuyết tật
- Phối hợp trong các hoạt động khác có liên quan đến lĩnh vực người khuyết tật.

**3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế
hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật**

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lồng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

**1. Tình hình bố trí ngân sách thực hiện chính sách, chương trình, đề án,
dự án trợ giúp người khuyết tật**

- 1.1. Bố trí ngân sách đối với các Bộ, ngành
- 1.2. Bố trí ngân sách đối với các địa phương
- 1.3. Bố trí ngân sách đối với các tổ chức của người khuyết tật

**2. Tình hình bố trí ngân sách điều tra, khảo sát và thống kê người
khuyết tật**

2.1. Bố trí ngân sách cho các Bộ, ngành thực hiện điều tra, khảo sát và thu thập thông tin về người khuyết tật

2.2. Bố trí ngân sách cho các địa phương thực hiện điều tra, khảo sát và thu thập thông tin về người khuyết tật

3. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập.
- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỐNG KÊ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Tổng số
1	Ngân sách bố trí cho công tác người khuyết tật của các Bộ, ngành giai đoạn 2011- 2020	1000 đồng	
2	Ngân sách bố trí cho công tác người khuyết tật của các địa phương giai đoạn 2011- 2020	1000 đồng	
3	Ngân sách bố trí cho công tác người khuyết tật của các tổ chức của người khuyết tật giai đoạn 2011- 2020	1000 đồng	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ 2011-2020 LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Ban hành kèm theo Công văn số 1315/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ 2011-2020.
- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.
- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.
- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lồng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.
- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

4. Tình hình phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan hữu quan trong việc triển khai thực hiện Luật Người khuyết tật

- Phối hợp trong công tác xây dựng văn bản pháp luật về lĩnh vực người khuyết tật
- Phối hợp xây dựng các chương trình/de án/hoạt động trợ giúp người khuyết tật
- Phối hợp trong các hoạt động khác có liên quan đến lĩnh vực người khuyết tật.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác truyền thông, phổ biến Luật Người khuyết tật

- 1.1. Thực trạng triển khai các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật do Bộ/ngành thực hiện từ 2011 – 2020

- Hình thức truyền thông;
- Quy mô, tần suất truyền thông;
- Kết quả truyền thông

1.2. Đánh giá công tác truyền thông, phổ biến Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Mất được
- Hạn chế, tồn tại
- Nguyên nhân

2. Tình hình triển khai một số quy định của Luật Người khuyết tật về tiếp cận thông tin đối với người khuyết tật

2.1. Tình hình hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp cận thông tin đối với người khuyết tật

2.2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

2.3. Tình hình phát triển công nghệ thông tin dành cho người khuyết tật

3. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập
- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

(cộng từ 31/12/ 2011 đến 31/12/2020)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số lượng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp cận thông tin đối với người khuyết tật được ban hành giai đoạn 2011 - 2020	Quy chuẩn	
2	Số kênh phát thanh chuyên mục người khuyết tật	Kênh phát thanh	
3	Số kênh truyền hình chuyên mục người khuyết tật	Kênh truyền hình	
4	Số trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước cấp Trung ương đảm bảo tiếp cận của người khuyết tật	Trang thông tin điện tử	
5	Số công nghệ, sản phẩm, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin được nghiên cứu, chế tạo	Sản phẩm	

6	Số cơ quan báo chí tham gia đưa tin, bài về lĩnh vực người khuyết tật (báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình)	Cơ quan	
7	Ngân sách nhà nước chi cho chương trình/dề án/dự án hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin – truyền thông của ngành Thông tin – truyền thông giai đoạn 2011 -2020	1000 đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ 2011-2020 LĨNH VỰC TƯ PHÁP
*(Ban hành kèm theo Công văn số 1415/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ 2011-2020.
- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.
- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.
 - Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lồng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.
- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Tình hình triển khai truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

2. Tình hình xây dựng các chương trình, giáo trình, tài liệu và tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

3. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

4. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập

- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số lượng trung tâm/chi nhánh Trợ giúp pháp lý	Trung tâm	
2	Số lượng văn phòng/cơ sở luật sư có đăng ký Trợ giúp pháp lý	Cơ sở	
3	Số cán bộ tư pháp/luật sư tham gia Trợ giúp pháp lý	Người	
4	Số lượng Người khuyết tật được Trợ giúp pháp lý	Người	
5	Ngân sách chi thực hiện TGPL cho NKT giai đoạn 2011-2020	1000đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ NĂM 2011-2020 LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
*(Ban hành kèm theo Công văn số 1159/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ năm 2011-2020.

- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.

- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lồng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Thực trạng đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện trợ giúp để người khuyết tật tham gia sinh hoạt văn hóa, tập luyện thể dục, thể thao, giải trí và du lịch.

2. Thực hiện tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia sinh hoạt văn hóa, tập luyện thể dục, thể thao, giải trí và du lịch (*tổ chức các giải thi đấu trong nước và tham gia thi đấu các giải quốc tế; phát triển các môn thể thao dành cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu; tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc ...*)

3. Tình hình tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch của người khuyết tật

4. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện

Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập
- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH (cộng từ 31/12/2011 đến 31/12/2020)

	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số giải thi đấu thể thao toàn quốc dành cho người khuyết tật được tổ chức giai đoạn 2011 - 2020	Giải	
2	Số lượng đoàn thể thao người khuyết tật Việt Nam tham gia các giải thi đấu thể thao người khuyết tật khu vực và quốc tế	Đoàn thể thao	
3	Số hội thi văn hóa, văn nghệ toàn quốc dành cho người khuyết tật được tổ chức giai đoạn 2011 - 2020	Hội thi	
4	Số câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ của người khuyết tật	CLB	
5	Số câu lạc bộ thể dục, thể thao của người khuyết tật	CLB	
6	Ngân sách nhà nước chi cho chương trình/đề án/sự án hỗ trợ người khuyết tật của ngành Văn hóa, Thể thao & Du lịch giai đoạn 2011 - 2020	1000đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ NĂM 2011-2020 LĨNH VỰC XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Công văn số 1345/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ năm 2011-2020.

- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.

- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lòng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Tình hình áp dụng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng bảo đảm tiếp cận của người khuyết tật đối với các công trình xây dựng mới (Điều 39 Luật Người khuyết tật)

2. Tình hình thực hiện lộ trình cải tạo công trình công cộng đảm bảo tiếp cận của người khuyết tật (Điều 40, Luật Người khuyết tật)

3. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.

- Khó khăn, tồn tại, bất cập

- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số tỉnh/TP áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng bảo đảm tiếp cận của người khuyết tật	Tỉnh	
2	Số tỉnh có tỷ lệ công sở hành chính nhà nước đảm bảo tiếp cận của NKT đạt $>20\%$	Tỉnh	
3	Số tỉnh có tỷ lệ công trình TDTT đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
4	Số tỉnh có tỷ lệ công trình văn hóa đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
5	Số tỉnh có tỷ lệ công trình Y tế đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
6	Số tỉnh có tỷ lệ nhà ga, bến xe đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
7	Số tỉnh có tỷ lệ công trình dịch vụ (Bưu điện, ngân hàng, siêu thị) đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
8	Số tỉnh có tỷ lệ nhà chung cư đảm bảo tiếp cận $\geq 20\%$	Tỉnh	
	Ngân sách bố trí cho xây dựng đảm bảo tiếp cận của người khuyết tật giai đoạn 2011 - 2020 (ước tính)	1000 đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ NĂM 2011-2020 LĨNH VỰC Y TẾ
(Ban hành kèm theo Công văn số 1345/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Người khuyết tật của Bộ/ngành

- Công tác ban hành văn bản của Bộ chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật từ năm 2011-2020.

- Đánh giá công tác ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật của Bộ.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.

- Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật

- Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật và lòng ghép công tác người khuyết tật vào kế hoạch hoạt động của Bộ/ngành.

- Đánh giá tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động trợ giúp người khuyết tật của Bộ/ngành.

II. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Tình hình triển khai chăm sóc sức khỏe ban đầu tại nơi cư trú

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa, giảm thiểu khuyết tật; hướng dẫn người khuyết tật phương pháp phòng bệnh, tự chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng.

- Tình hình lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người khuyết tật.

2. Thực trạng phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật

- Thực trạng tổ chức khám sàng lọc khuyết tật

- Thực trạng tổ chức can thiệp sớm khuyết tật

- Thực hiện ưu tiên trong khám bệnh, chữa bệnh đối với người khuyết tật

3. Công tác Phục hồi chức năng cho người khuyết tật

- Tình hình tổ chức triển khai các chương trình/hoạt động phục hồi chức năng cho người khuyết tật

- Tình hình tổ chức triển khai chương trình Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng

- Tình hình cung cấp dụng cụ hỗ trợ phục hồi chức năng

4. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.

- Khó khăn, tồn tại, bất cập

- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ NGÀNH

(cộng từ 31/12/2011 đến 31/12/2020)

	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số trẻ em sơ sinh đến 6 tuổi được khám sàng lọc khuyết tật	Trẻ em	
2	Số trẻ em khuyết tật (từ sơ sinh đến 6 tuổi) được can thiệp sớm khuyết tật	Trẻ em	
3	Số NKT được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe	Người	
4	Số trạm y tế xã có phân công cán bộ y tế phụ trách công tác PHCN	Trạm	
5	Số bệnh viện PHCN tuyến trung ương	BV	
6	Số có bệnh viện PHCN tuyến tỉnh	BV	
7	Số bệnh viện đa khoa trực thuộc Bộ Y tế và các Bộ, ngành có khoa PHCN	BV	
8	Số bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh có khoa PHCN	BV	
9	Số bệnh viện chuyên khoa trực thuộc Bộ Y tế và các bộ ngành có khoa PHCN	BV	
10	Số bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh có khoa PHCN	BV	
11	Số nhân viên y tế xã phụ trách công tác PHCN đã được bồi dưỡng kiến thức PHCN	người	
12	Số nhân viên y tế (bác sỹ, y sỹ, kỹ thuật viên) làm công tác PHCN đã được bồi dưỡng kiến thức PHCN	người	
13	Số trường đại học chuyên ngành Y có khoa/bộ môn PHCN	Trường	
14	Số trường Cao đẳng, trung cấp Y tế có khoa/bộ môn PHCN	Trường	

15	Số người khuyết tật được hướng dẫn PHCNDVCD	Người	
16	Số nhân viên y tế được tập huấn phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và PHCN dựa vào cộng đồng	Người	
17	Số NKT được cung cấp các dụng cụ hỗ trợ	Người	
18	Ngân sách chi phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật	1000 đ	
19	Ngân sách chi cho phục hồi chức năng	1000 đ	
20	Ngân sách chi cho cung cấp dụng cụ hỗ trợ	1000 đ	

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT
TỪ NĂM 2011-2020

(Ban hành kèm theo Công văn số 1315/LĐTBXH-BTXH ngày 10/5/2021 của
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)



I. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Hoạt động tham gia xây dựng (góp ý) văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực người khuyết tật từ năm 2011 – 2020

- Tình hình tham gia xây dựng (góp ý) văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực người khuyết tật từ năm 2011 – 2020.
- Kết quả và đánh giá công tác xây dựng (góp ý) văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực người khuyết tật từ năm 2011 – 2020.

2. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật

- Các hoạt động truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật trên phương tiện thông tin đại chúng.
- Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật được tổ chức trực tiếp.
 - Đánh giá công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến Luật Người khuyết tật.

3. Các hoạt động hỗ trợ hội viên và người khuyết tật giai đoạn 2011 - 2020

- 3.1. Về dạy nghề và tạo việc làm
- 3.2. Về Y tế, Chăm sóc sức khỏe, Phục hồi chức năng
- 3.3. Về Giáo dục
- 3.4. Về thúc đẩy hòa nhập xã hội của người khuyết tật

4. Đánh giá chung về việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Người khuyết tật. Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện Luật Người khuyết tật và kiến nghị, đề xuất sửa đổi các quy định của Luật Người khuyết tật

- Đánh giá tình hình thực hiện Luật Người khuyết tật.
- Khó khăn, tồn tại, bất cập
- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Người khuyết tật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU THÔNG KÊ VỀ CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NGƯỜI KHUYẾT TẬT GIAI ĐOẠN 2011 – 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tổng số
1	Số chương trình/dự án/hoạt động hỗ trợ người khuyết tật được triển khai	Chương trình	
2	Tổng kinh phí	1.000 đ	
3	Tổng số người khuyết tật hưởng lợi	Người	
4	Ngân sách hoạt động của tổ chức	1.000 đ	
	<i>Trong đó:</i>		
	<i>Ngân sách nhà nước</i>	<i>1.000 đ</i>	
	<i>Ngân sách huy động</i>	<i>1.000 đ</i>	

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ GỬI CÔNG VĂN BÁO CÁO
TÌNH HÌNH 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT NGƯỜI KHUYẾT TẬT**

STT	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
I	Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Sở Lao động - thương binh và xã hội các tỉnh/ thành phố	
II	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	
1	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	
2	Cục Việc làm	
3	Vụ Pháp chế	
4	Vụ Hợp tác quốc tế	
III	Bộ, ngành liên quan	
1	Bộ Nội Vụ	
2	Bộ Tài chính	
3	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
4	Bộ Tư pháp	
5	Bộ Y tế	
6	Bộ Giao dục và đào tạo	
7	Bộ Văn hóa thể thao và du lịch	
8	Bộ Xây dựng	
9	Bộ Giao thông vận tải	
10	Bộ Thông tin và Truyền thông	
11	Bộ Khoa học và Công nghệ	
12	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	
13	Đài truyền hình Việt Nam	
14	Ủy ban TW MTTQ VN	
15	TW Hội liên hiệp Phụ nữ VN	
16	Hội chữ thập đỏ Việt Nam	
17	Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam	
18	Liên Minh hợp tác xã Việt Nam	

